TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Long, ông Nguyễn Khánh Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất ghi biên bản phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: *Bà Lê Thị Hằng* - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 413/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Trần TT, sinh năm 1990
Địa chỉ: tổ 6, ấp HN, xã HL, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
- ***Bị đơn***: Anh Nguyễn XV, sinh năm 1988.
Địa chỉ: tổ 6, ấp HN, xã HL, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Chị TT và anh XV có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần TT trình bày*:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị TT quen biết yêu thương anh XV là tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 05/11/2012, hôn nhân tự nguyện, lần thứ nhất. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không quan tâm đến nhau, mạnh ai người đó sống. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau dẫn đến giữa chị TT và anh XV thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự lẫn nhau, anh XV không chịu khó làm ăn hay tụ tập rượu chè say xỉn, mỗi lần say xỉn anh XV thường kiếm chuyện vô cớ ghen tuông chửi bới chị TT và có khi còn dùng bạo lực và đánh chị TT. Ngoài ra, anh XV còn có biểu hiện không chung thủy (chị TT chỉ nghi ngờ thông qua biểu hiện của anh XV chứ không có bằng chứng nộp cho Tòa án) dẫn đến tình cảm

vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Do mâu thuẫn kéo dài nên giữa chị TT và anh XV đã mạnh ai nấy sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau, cách đây 01 tháng thì chị TT và anh XV đã không còn sống chung nhà với nhau.

Theo chị TT vợ chồng không còn tình cảm và không thể về sống chung với nhau được nữa nay chị TT cương quyết xin ly hôn với anh Nguyễn XV.

Về con chung : Theo chị TT, vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Nguyễn TL, sinh ngày 06/8/2012 và Nguyễn KA, sinh ngày 18/10/2017. Khi ly hôn chị TT xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn KA và đồng ý giao cháu Nguyễn TL cho anh XV trực tiếp nuôi dưỡng. Chị TT không cấp dưỡng nuôi cháu TL, chị TT không yêu cầu anh XV cấp dưỡng nuôi cháu KA.

Về tài sản chung và nợ chung: chị TT không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không có nợ chung.

**** Tại các bản tự khai, biên bản làm việc trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn XV trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh XV quen biết yêu thương chị TT là tự nguyện được khoảng 02 năm, anh XV và chị TT có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 05/11/2012, đây là hôn nhân lần thứ nhất.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 03 năm đầu hai vợ chồng phải sống hai nơi. Sau khi trở về chung sống với nhau thì anh XV phát hiện chị TT có những biểu hiện không chung thủy (anh XV chỉ nghi ngờ chứ cũng không có bằng chứng nộp cho Tòa án), mặc dù anh XV khuyên bảo nhiều lần nhưng chị TT vẫn không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cải vã, xúc phạm danh dự lẫn nhau. Anh XV cũng thừa nhận anh có uống rượu với bạn bè, có lẫn giữa anh XV và chị TT xảy ra cải vã và do nóng tính nên anh XV có đánh chị TT 01 cái, chị TT có báo công an xã, công an xã có mời anh XV lên làm việc, sau đó anh XV đã không đánh chị TT nữa. Mâu thuân vợ chồng tiếp diễn nhưng không có cách nào giải quyết nên giữa hai vợ chồng đã không còn quan tâm đến nhau, hai vợ chồng đã sống ly thân nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn thực hiện nghĩa vụ vợ chồng với nhau. Hiện giữa hai vợ chồng cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay chị TT yêu cầu ly hôn thì anh XV không đồng ý vì anh XV vẫn còn thương yêu vợ con và anh XV theo đạo công giáo nên không muốn ly hôn, anh XV đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh XV thừa nhận, anh XV và chị TT có 02 con chung tên Nguyễn TL, sinh ngày 06/8/2012 và Nguyễn KA, sinh ngày 18/10/2017. Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị TT thì anh XV xin được trực tiếp

nuôi dưỡng cháu Nguyễn TL và đồng ý giao cháu Nguyễn KA cho chị TT trực tiếp nuôi dưỡng. Anh XV không cấp dưỡng nuôi cháu KA, anh XV không yêu cầu chị TT cấp dưỡng nuôi cháu TL.

Về tài sản chung và nợ chung: anh XV không yêu cầu Tòa án giải quyết, vợ chồng không có nợ chung.

**** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:***

Về tố tụng*:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật. Thời hạn giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Về chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý đến khi xét xử là đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Xét chị TT và anh XV thỏa thuận giao cháu Nguyễn TL, sinh ngày 06/8/2012 cho anh XV trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn KA, sinh ngày 18/10/2017 cho chị TT trực tiếp nuôi dưỡng và thỏa thuận tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn là tự nguyện và phù hợp vì vậy đè nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của chị TT và anh XV. Chị TT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Trần TT khởi kiện tranh chấp ly hôn, bị đơn anh Nguyễn XV có nơi cư trú tại: tổ 6, ấp HN, xã HL, huyện T, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị Trần TT và anh Nguyễn XV tự nguyện kết hôn có đăng ký và được UBND xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05/11/2012. Căn cứ các Điều 9, Điều 11 và Điều 12 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, quan hệ hôn nhân giữa chị TT và anh XV là hợp pháp.

[2.1] Xét yêu cầu ly hôn của chị TT thì thấy:

Theo trình bày của chị TT và anh XV HĐXX nhận thấy về mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu là do tình tình vợ chồng không hợp nhau, quá trình chung sống thiếu sự quan tâm đến nhau, không tin tưởng nhau về tiền bạc và tình cảm. Do

mâu thuẫn, chị TT và anh XV đều thừa nhận mặc dù vẫn sống chung nhà nhưng do mâu thuẫn kéo dài nên chị TT và anh XV đã mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau.

Chị TT yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn do mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục, giữa chị TT và anh XV không còn tình cảm yêu thương lẫn nhau. Anh XV thừa nhận vợ chồng quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt nhưng chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn. Tuy nhiên, anh XV thừa nhận giữa anh và chị TT cũng không có biện pháp gì để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng và do anh XV theo đạo công giáo nên anh không đồng ý ký biên bản thuận tình ly hôn nên đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong cuộc sống của chị TT và anh XV đã để xảy ra mâu thuẫn kéo dài không thể khắc phục, quá trình chung sống anh chị thiếu sự tin tưởng lẫn nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã, xúc phạm danh dự lẫn nhau, có khi còn xảy ra xô xát làm cho tình cảm vợ chồng lạnh nhạt. Mặc dù sống chung nhà nhưng giữa chị TT và anh XV đã không quan tâm đến nhau mạnh ai người đó sống, vợ chông anh chị cũng không có biện pháp gì để hàn gắn, cải thiện tình cảm vợ chồng. Vì vậy, nguyện vọng ly hôn của chị TT là chính đáng, căn cứ các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị TT.

[2.2] Về con chung: Xét chị TT và anh XV thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Nguyễn TL, sinh ngày 06/8/2012 cho anh XV trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn KA, sinh ngày 18/10/2017 cho chị TT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và thỏa thuận tạm thời anh, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng con trẻ vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của chị TT và anh XV về việc giao con khi ly hôn.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, chị TT phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất về đường lối giải quyết vụ án phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, 28, 35, 39, 147, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Áp dụng Điều 9; Điều 11, Điều 12 luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về ly hôn của chị Trần TT.

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần TT và anh Nguyễn XV được ly hôn.

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn TL, sinh ngày 06/8/2012 cho anh XV trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giao cháu Nguyễn KA, sinh ngày 18/10/2017 cho chị TT trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và thỏa thuận tạm thời anh XV và chị TT chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, pháp luật vẫn bảo vệ và tôn trọng mọi quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung (quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con …).

2. Về án phí: Chị TT phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007759 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Chị TT đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị TT và anh XV có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H.Thống Nhất;
- UBND xã Lộc Châu, TP Bảo Lộc,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Quang Phúc